

Vĩnh Thực, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2024-2025

Căn cứ hướng dẫn số 404/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị; trường Mầm non Vĩnh Thực xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2024 - 2025 như sau:

I.Mục đích yêu cầu:

1. Mục đích:

1.1.Tiếp tục đẩy mạnh có hiệu quả Kế hoạch “ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”.

1.2. Sử dụng và triển khai hiệu quả hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa nhà trường với phòng Giáo dục và Đào tạo; các ban ngành đoàn thể; cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh.

1.3.Tiếp tục xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu điện tử của ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung; kho bài giảng trực tuyến phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy-học. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 trên toàn diện các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thống kê trên các phần mềm quản lý trường học (EMIS), EPMIS, PCGD, Kiểm định chất lượng, trường học kết nối, cơ sở dữ liệu,...do Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý giáo dục.

2. Yêu cầu

- Nâng cao sử dụng và khai thác triệt để những tiện ích Website riêng của nhà trường.
- Tiếp tục bám sát nội dung các Thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, các Đề án, chương trình của Sở GD&ĐT, của thành phố, các văn bản chỉ đạo của các cấp để làm căn cứ triển khai xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.
- Nâng cao trình độ Tin học và ngoại ngữ cho CB,GV đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập.

II.NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1.Chuyển đổi số trong dạy học và đánh giá

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, đánh giá. Việc ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy – học cần được thực hiện một cách sáng tạo và thiết thực. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu và các bộ thiết bị thông minh, đồng thời ứng dụng các công cụ dạy-học trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, khả năng tương tác giữa giáo viên với học sinh trong lớp học. Ưu tiên triển khai các giải pháp có tính đồng bộ (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử...). Triển khai ứng dụng CNTT phải thiết thực, hiệu quả, tránh lạm dụng ứng dụng CNTT trong dạy-học.

- Nhằm xây dựng môi trường học tập hấp dẫn, thu hút trẻ đến trường và phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của trẻ, đẩy mạnh ứng dụng CNTT bằng cách làm phong phú và sinh động các giờ học, các hoạt động ngoài giờ.

- Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://violet.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập;

- Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT gắn liền với nhu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị cụ thể: kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng về an toàn thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng khai thác nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet.

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống Quản lý văn bản, chính quyền điện tử trong công tác của

- Thực hiện đăng kí chữ kí số cho CBQL xong **trước 10/12/2024**. Triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, điểm danh, chuyên cần, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục bảo đảm an toàn cho quản lý, sử dụng tài khoản của nhà trường (tài khoản cấp trường) nói riêng và bảo đảm an toàn thông tin cho toàn bộ hệ thống CSDL ngành nói chung.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau: (1) Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục

mầm non, giáo dục thể chất, cơ sở vật chất và chuyển đổi số); (2) Định kỳ hàng tháng, thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT; (3) hoàn thành dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh trên hệ thống sở dữ liệu ngành giáo dục (thực hiện đồng bộ hồ sơ giáo viên và học sinh với CSDLQGvDC, lập danh sách đối với các trường hợp giáo viên và học sinh **không** đồng bộ được với CSDLQGvDC gửi về Phòng GD&ĐT **trước ngày 30/10/2024** để liên hệ giải quyết); (4) cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin (lưu ý trường thông tin cư trú) của học sinh lớp 5 tuổi để phục vụ tuyển sinh đầu cấp lớp 1.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website, fanpage của nhà trường.

- Thực hiện triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục khi có hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm toàn bộ về tính chính xác, tính kịp thời báo cáo dữ liệu của đơn vị mình.

Thực hiện chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học tại địa chỉ <http://truong.csdl.moet.gov.vn>) đúng thời gian, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGD&ĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

Cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) để thực hiện đồng bộ dữ liệu lên phần mềm Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt chú ý cập nhật đầy đủ các thông tin về nhân sự tại đơn vị (tuyển dụng mới, nghỉ, chuyển, trình độ đào tạo, ngạch, bậc...); nộp báo cáo thống kê trên phần mềm đúng thời gian.

Phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách CNTT chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các phần mềm, hệ thống CNTT và các vấn đề liên quan đến CNTT của nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với cán bộ phụ trách thống kê và cán bộ phụ trách chuyên môn các cấp học của phòng GD&ĐT Thành phố thực hiện rà soát số liệu thống kê trước khi nộp báo cáo thống kê lên hệ thống.

3. Khai thác cơ sở dữ liệu và chế độ báo cáo

- Thực hiện khai thác cơ sở dữ liệu ngành theo phân công, nhiệm vụ được giao. cá nhân có trách nhiệm quản lý tài khoản và dữ liệu khai thác theo quy định của pháp luật và quy định của các cơ quan quản lý.

- Tăng cường và đẩy mạnh việc khai thác dữ liệu của ngành từ cơ sở dữ liệu thống nhất phục vụ các hoạt động báo cáo, xây dựng kế hoạch, công tác dự báo toàn ngành.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT. Chế độ báo cáo:

- + Nhà trường hoàn thành báo cáo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và thực hiện báo cáo dữ liệu ngành trên hệ thống: Dữ liệu đầu năm tính đến 30/9/2024.

- + Thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục cuối học kỳ I, kết thúc năm học theo biểu báo cáo.

4. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục. Đảm bảo nguồn lực triển khai CNTT.

- Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị. Thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với 100% các khoản thu, chi phục vụ hoạt động dịch vụ của trường học.

- Thường xuyên rà soát, chủ động tham mưu mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet tại các nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT: thường xuyên rà soát, khắc phục và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và các thiết bị cá nhân như: điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân...

IV/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Ban chỉ đạo

- Tổ chức phát động và triển khai Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục đến toàn thể giáo viên.

- Thành lập nhóm CNTT để giúp Ban Giám hiệu lập kế hoạch, tổ chức, triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT của đơn vị và chịu trách nhiệm kiểm soát các thông tin đưa lên trang website của nhà trường.

- Tổ chức thảo luận, tập huấn, tuyên truyền về các ứng dụng CNTT. Tất cả các hoạt động trong trường học phải có sự hỗ trợ và ứng dụng CNTT; đánh giá thi đua cá nhân, tập

thể trong năm học trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác ứng dụng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Đăng ký chỉ tiêu mức độ CDS của nhà trường mức 3.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT cuối học kỳ I và cuối năm học gửi về phòng GD&ĐT trước ngày 10/01/2025.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành trước ngày 31/5/2025.

2. Đối với giáo viên:

- Thường xuyên cập nhật các dữ liệu phục vụ cho giảng dạy trong thực tế cũng như trên mạng Internet, hoặc những bài giảng được thiết kế bằng phương tiện điện tử. Với ý thức cập nhật thường xuyên thì trong một thời gian không lâu sẽ có được kho dữ liệu nguồn phong phú, giáo viên có thể khai thác và sử dụng khi dữ liệu này để thiết kế bài giảng bằng phương tiện điện tử rất thuận lợi.

- Cập nhật các thông tin giáo viên, lớp, học sinh, kết quả cân đo...trên phần mềm smas theo quy định.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường Mầm non Vĩnh Thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, cán bộ, giáo viên cần phản ánh kịp thời về nhà trường (*liên hệ với đồng chí Phạm Thị Thuấn - SĐT 0987.341.607*) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- CB, Gv, NV (th/h);
- Lưu: VT;

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Thị Thuấn

